

SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BẰNG TÌNH HUỐNG TRONG DẠY HỌC TRIẾT HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

NGUYỄN THỊ HIỆP*

Ngày nhận bài: 29/11/2016; ngày sửa chữa: 01/12/2016; ngày duyệt đăng: 07/12/2016.

Abstract: Case study has been applied in teaching at schools in Vietnam. This is a modern teaching method that helps learners approach real situations, yet application in abstract subjects like philosophy has not come up to expectation. This article mentions theoretical issues of case study and presents steps to apply situations in teaching philosophy in the political universities.

Keywords: Case study, real situation, philosophy.

1. Ngày nay, để đạt được hiệu quả cao trong quá trình dạy học, chúng ta thường sử dụng kết hợp các phương pháp dạy học (PPDH) tích cực với nhau. Nhưng việc áp dụng phương pháp nào đối với từng phân học, môn học, từng đối tượng người học lại là một vấn đề trăn trở đối với giảng viên (GV). Dạy học *Triết học* nói chung và *Triết học* tại các trường chính trị nói riêng, thì việc sử dụng các tình huống để nêu và giải quyết vấn đề là rất cần thiết. *Triết học* là môn học trừu tượng, nhưng lại có vai trò to lớn khi xem xét, đánh giá các vấn đề trong thực tiễn. Vì vậy, kết hợp phương pháp thuyết trình với các PPDH tích cực khác, đặc biệt là phương pháp tình huống sẽ giúp cho học viên (HV) gắn lí luận với thực tiễn và vận dụng tri thức vào xử lí công việc, những tình huống thực tế tại cơ sở.

Theo **Từ điển Tâm lí học**: “*Tình huống là hệ thống các sự kiện bên ngoài có quan hệ với chủ thể, có tác dụng thúc đẩy tính tích cực của người đó. Trong quan hệ không gian, tình huống xảy ra bên ngoài nhận thức của chủ thể; trong quan hệ thời gian, tình huống xảy ra trước so với hành động của chủ thể; trong quan hệ chức năng, tình huống là sự độc lập của các sự kiện đối với chủ thể ở thời điểm mà người đó thực hiện hành động*” [1; tr 358]. Một tình huống thông thường chưa phải là một tình huống dạy học, nó chỉ trở thành tình huống dạy học khi người dạy đưa nội dung cần truyền đạt vào tình huống và đảm bảo tính logic sự phạm, để khi người học giải quyết tình huống đó sẽ đạt mục tiêu dạy học. “Dạy học tình huống là một PPDH được tổ chức theo những tình huống có thực của cuộc sống; trong đó, người học được kiến tạo tri thức qua việc giải quyết các vấn đề có tính xã hội của việc học tập” [2; tr 36]. *PPDH tình huống* là đưa ra các tình huống (có thật hoặc giả định) chứa đựng nội dung bài giảng để HV có điều kiện nêu các ý kiến cá nhân,

đưa ra cách để xử lí tình huống, qua đó phát huy tính tích cực của HV. *PPDH tình huống* thuyết phục người học bằng chính kinh nghiệm và những suy luận của cá nhân rút ra sau khi tham gia vào tình huống; từ đó, những tri thức và kĩ năng mà HV có được sẽ không bị “áp đặt” bởi GV.

Theo tác giả Phan Trọng Ngọ, bản chất của PPDH bằng tình huống là thông qua việc giải quyết những tình huống, người học có được khả năng thích ứng tốt nhất với môi trường xã hội đầy biến động [3; tr 47]. PPDH bằng tình huống được sử dụng chính thức đầu tiên ở Trường Đại học kinh doanh Havard vào năm 1870. Sau đó, bên cạnh những phương pháp truyền thống, phương pháp nghiên cứu tình huống mang lại hiệu quả to lớn cho sinh viên; từ đó, phương pháp này được sử dụng phổ biến hầu hết trong các ngành học và được áp dụng rộng rãi ra toàn thế giới. Ngày nay, PPDH bằng tình huống đang ngày càng được các nhà giáo dục trên thế giới coi như một PPDH hiện đại mang lại hiệu quả cao. Ở Việt Nam, trong nhiều năm trở lại đây, PPDH bằng tình huống cũng được nhiều người quan tâm nghiên cứu và đưa vào áp dụng trong các chương trình dạy học tại các cấp học. Tuy nhiên, việc sử dụng PPDH này trong dạy *Triết học*, đặc biệt là *Triết học* tại các trường chính trị vẫn chưa được phổ biến và hiệu quả.

2. Sự cần thiết sử dụng PPDH tình huống trong dạy học Triết học tại các trường chính trị

2.1. PPDH tình huống là phương pháp hiệu quả để kết hợp với phương pháp thuyết trình trong dạy học Triết học tại các trường chính trị. Phương pháp thuyết trình có nhiều ưu điểm phù hợp với việc dạy học tại các trường chính trị và đã mang lại

* Trường Chính trị Trường Chính - Nam Định

kết quả tốt. Chẳng hạn: bằng phương pháp thuyết trình, GV có thể truyền đạt khối lượng tri thức khá lớn cho nhiều HV cùng một lúc; GV luôn ở thế chủ động trong truyền đạt kiến thức; phương tiện dạy học đơn giản, dạy được cả lớp nhiều người và lớp ít người; với những kiến thức trừu tượng, nhờ sự giải thích của GV, HV sẽ dễ tiếp thu kiến thức hơn, đồng thời có thể học được cách lập luận một vấn đề khó từ GV.

Tuy nhiên, nếu chỉ sử dụng nguyên phương pháp thuyết trình trong dạy *Triết học* tại các trường chính trị sẽ bộc lộ nhiều hạn chế nhất định về không gian, thời gian, như: nhiều khi làm cho HV thụ động, thiếu tính tích cực trong bài học; nghe nhiều sẽ tạo cảm giác mệt mỏi, buồn ngủ, không phát huy được năng lực sáng tạo của HV, mau quên kiến thức và khó vận dụng vào thực tế công tác. Do đó, việc kết hợp phương pháp thuyết trình với các phương pháp khác, trong đó có phương pháp sử dụng bài tập tình huống là rất cần thiết.

2.2. PPDH bằng tình huống đã và đang được sử dụng trong dạy học ở các chương trình khác và thu được nhiều kết quả tốt. Việc sử dụng bài tập tình huống được nhiều giáo viên, GV sử dụng tại các cấp học, bậc học, ở trên thế giới cũng như trong nước và đã mang lại hiệu quả cao. Áp dụng bài tập tình huống trong dạy học *Triết học* tại các trường chính trị cũng sẽ mang lại hiệu quả, vì: - Giúp nâng cao tính thực tiễn của môn học: *Triết học* là môn khoa học có tính trừu tượng khá cao, nên sau khi GV sử dụng phương pháp thuyết trình để HV nắm được các vấn đề lí luận, thì việc sử dụng một bài tập tình huống giúp HV có cái nhìn sâu hơn và thực tiễn hơn về vấn đề lí thuyết đã được học; - Thông qua việc xử lí tình huống, HV sẽ có điều kiện để vận dụng linh hoạt các kiến thức lí thuyết vào trong quá trình công tác; - Nâng cao tính chủ động, sáng tạo và sự hứng thú của HV trong quá trình học; - Nâng cao khả năng tư duy để tìm ra cách giải quyết tình huống...

2.3. Sử dụng bài tập tình huống là phù hợp với đối tượng là HV tại các trường chính trị. HV tại các trường chính trị chủ yếu là cán bộ đang công tác tại các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh, thành phố, huyện, xã, phường, thị trấn... với trình độ phong phú và khác nhau (thạc sĩ, đại học, cao đẳng...). Do đó, họ có vốn kiến thức hiểu biết về chuyên môn công tác và thực tiễn đời sống xã hội rất phong phú, đa dạng, có khả năng đánh giá vấn đề và nhạy bén để giải quyết các bài tập tình huống đưa ra. Việc giải quyết tình huống cũng giúp cho GV có thêm nhiều kinh nghiệm trong thực tiễn công tác.

Tình huống sử dụng trong dạy học *Triết học* (chương trình Trung cấp lí luận chính trị - hành chính) cần đạt một số yêu cầu cơ bản như: tình huống phải mang tính thời sự, tính thực tiễn; phải gắn liền với những vấn đề đang xảy ra trong thời điểm hiện tại; phù hợp với đối tượng người học, từng lớp học...

3. Các bước thực hiện khi sử dụng PPDH Triết học ở các trường chính trị bằng bài tập tình huống

3.1. GV xác định mục tiêu của bài giảng; từ đó, xác định mục tiêu của tình huống dự định đưa ra; căn cứ vào từng đối tượng HV ở từng lớp cụ thể, xem xét trình độ, kĩ năng của HV có thể giải quyết được tình huống đó hay không? và sẽ lựa chọn tình huống phù hợp. Có nhiều cách giới thiệu tình huống, như: đọc trên lớp, phát tài liệu, giới thiệu bằng máy chiếu, ghi trên giấy khổ lớn (A₀)...

3.2. GV định hướng cho HV cách giải quyết tình huống: GV cung cấp các kiến thức lí luận, văn bản, tài liệu có liên quan đến tình huống; giải thích chi tiết tình huống vừa đưa ra để HV hiểu rõ. *Triết học* là khoa học mang tính lí luận và trừu tượng cao, nên việc cung cấp các kiến thức lí luận liên quan đến tình huống và gợi mở cách thức giải quyết tình huống cho HV rất quan trọng và cần thiết.

3.3. GV tiến hành chia nhóm, cử ra nhóm trưởng, phân chia nhiệm vụ giải quyết tình huống cho các nhóm. Sau khi các nhóm tiến hành thảo luận, GV cử đại diện nhóm lên giải quyết tình huống. Ngoài phương pháp thảo luận nhóm, GV còn có thể sử dụng “phương pháp hỏi chuyên gia” để giải quyết tình huống. Đối với đối tượng lớp học có sĩ số đông, việc sử dụng phương pháp hỏi chuyên gia sẽ mang lại hiệu quả cao.

Sau khi các nhóm đã đưa ra các cách giải quyết tình huống, GV sẽ là người kết luận và “chốt” vấn đề. Qua đó cho thấy, PPDH bằng tình huống có rất nhiều ưu điểm so với các phương pháp truyền thống khác, như: nâng cao tính thực tiễn của khoa học *Triết học*; nâng cao tính chủ động, sáng tạo và hứng thú của HV; nâng cao kĩ năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, thuyết trình... Bên cạnh đó, trong quá trình tham gia giải quyết tình huống, GV cũng có thể thu về được nhiều kiến thức thực tiễn từ HV.

Trường Chính trị tỉnh là nơi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lí cho tỉnh; do đó, để nâng cao chất lượng dạy và học cần không ngừng đổi mới cả về nội dung và PPDH. Việc áp dụng PPDH bằng tình huống trong dạy học phần *Triết học* sẽ giúp cho HV nắm vững

(Xem tiếp trang 225)

2.3.3. Ứng dụng CNTT trong hoạt động học của HS. Hoạt động học của HS là hoạt động lĩnh hội và tự tổ chức quá trình lĩnh hội của cá nhân. Vì vậy, mặc dù dưới sự chỉ đạo của GV, HS vẫn phải tìm ra những cách thức học tập hữu hiệu và tiện ích nhất, rút ngắn thời gian nhưng hiệu quả cao nhất. Để đáp ứng yêu cầu đó, ngoài những cách học truyền thống, HS cần phải ứng dụng CNTT trong hoạt động học tập của mình. Để làm tốt việc này, GV cần: - Hướng dẫn HS khai thác các nguồn tài liệu phục vụ cho học tập. Đây là nội dung quan trọng để chuyển cách dạy từ trang bị nội dung sang trang bị phương pháp. Dưới sự chỉ đạo của người dạy, HS tiếp cận nội dung trên các phương tiện kĩ thuật hiện đại, các phần mềm ứng dụng để lĩnh hội và tự tổ chức quá trình lĩnh hội kiến thức; - Định hướng cho HS cách thức ứng dụng CNTT, đặc biệt là các phần mềm, để tìm ra cách học phù hợp, hiệu quả, rút bớt thời gian học tập trên lớp, tăng cường định hướng tự học tự nghiên cứu.

2.3.4. Ứng dụng CNTT trong điều hành hoạt động DH. Điều hành hoạt động DH là khâu quan trọng giúp cho nhà trường đảm bảo được tiến trình và chương trình đào tạo. Vì vậy, hơn bao giờ hết, quá trình điều hành cần phải ứng dụng CNTT hiệu quả và phù hợp.

- Ứng dụng CNTT trong điều hành lịch giảng dạy. Đây là hoạt động có tính chất pháp lí và đòi hỏi mọi lực lượng sư phạm và người học của bất kì cơ sở GD nào cũng phải thực hiện nghiêm túc. Vì vậy, các nhà trường phải cập nhật phần mềm thiết kế, điều chỉnh lịch huấn luyện để tránh sự chồng chéo, nhầm giờ, sót lớp. Thiết kế sao cho phù hợp giữa các hình thức tổ chức DH, cân đối giữa giờ lên lớp lí thuyết với thực hành.

- Cập nhật phần mềm quản lí kết quả học tập của HS. Kết quả học tập của HS phản ánh sự kiểm chứng mục tiêu đào tạo, khẳng định chất lượng cả người dạy và người học. Vì vậy, kết quả học tập của HS cần được quản lí chính xác và kịp thời.

2.3.5. Ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên: - Ứng dụng các phần mềm trong xây dựng ngân hàng đề thi. Có thể triển khai cho các tổ chuyên môn và GV xây dựng ngân hàng đề thi và đáp án theo quy định các hình thức thi, đồng thời chỉ đạo công bố trên mạng nội bộ (mạng LAN) để HS tiếp cận; - Ứng dụng các phần mềm chấm thi và quản lí đề thi, đáp án. Trong DH ở các trường, HS phải học nhiều môn, vì vậy, các lực lượng sư phạm tập trung cập nhật các phần mềm để đảm bảo quá trình thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS đảm bảo khách quan, trung thực và công bằng.

Ứng dụng CNTT trong DH là những nội dung quan trọng, quan hệ chặt chẽ với nhau, giúp cho các lực lượng sư phạm nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình DH. Các nội dung này có vị trí, cách thức thực hiện riêng nhưng tác động, hỗ trợ với nhau tạo thành chỉnh thể thống nhất trong hoạt động GD-ĐT hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1993). *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VII*. NXB Sự thật.
- [2] Bộ GD-ĐT (2011). *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Bộ Chính trị (2000). *Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 17/10/2000 về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khoá XI*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Sử dụng phương pháp dạy học...

(Tiếp theo trang 203)

được thế giới quan và phương pháp luận trong Triết học. Từ đó, biết vận dụng những lí luận ấy vào từng tình huống cụ thể tại môi trường, cơ quan, đơn vị. Thực hiện đúng với lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Việc học tập lí luận chính trị... nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí được tốt hơn, nghĩa là các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác-Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong cách mạng của chúng ta"* [4; tr 95]. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Dũng (2000). *Từ điển Tâm lí học*. NXB Khoa học xã hội.
- [2] Trịnh Văn Biều (2010). *Các phương pháp dạy học tích cực*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Phan Trọng Ngọ (2005). *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 10) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 12) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Nguyễn Thu Huyền (2010). *Vận dụng phương pháp nêu vấn đề trong dạy học Triết học Mác - Lênin ở Trường Chính trị Tô Hiệu, Hải Phòng*. NXB Đại học Sư phạm.